

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 147/2024/HSST
Ngày 21 tháng 6 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương**

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đặng Thị Vân Kiều** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 21.6.2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/HSST ngày 14.5.2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thu T; Sinh năm: 1975. Giới tính: Nữ. HKTT: số F ngõ B T, phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Số nhà B, Khu S - KĐT O, xã Đ, huyện G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Mạnh H. Con bà: Bùi Thị C. Danh chỉ chỉ bản số 167 ngày 11.5.2023 do Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 27.4.2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thị H1; Sinh năm: 1994. Giới tính: Nữ. HKTT: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ở: Số A ngõ A Pháo Đài L, phường L, quận Đ, Hà Nội. Nghề nghiệp: Kế toán. Văn hóa: 12/12. Con ông: Phan Đăng T1. Con bà: Nguyễn Thị L. Danh chỉ bản số 166 ngày 27.4.2023 do PC11B Công an Thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 27.4.2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Công ty H2

Trụ sở: 1-1, 2-chome Minami-aoyama, Minato-ku, T, Nhật Bản.

Đại diện theo ủy quyền tại Việt Nam: Công ty L3 và Liên danh (Địa chỉ: Số H T, quận H, Hà Nội).

Đại diện Công ty L3 và Liên danh: Ông Đinh Văn T2. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Công ty TNHH T8

Trụ sở: Số F ngõ B T, phường T, quận H, Hà Nội.

Đại diện: Ông Hoàng Văn T3 – Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Hoàng Văn T3 (sinh năm: 1967; HKTT: Số F ngõ B T, phường T, H, Hà Nội. Nơi ở: Số nhà B, Khu S - KĐT O, xã Đ, G, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Hoàng Thanh L1 (sinh năm: 1982; HKTT: P307 nhà E T, phường B, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thu T: Luật sư Hoàng Văn T4 – Công ty L4, Đoàn Luật sư Thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2023, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế – Công an thành phố H phối hợp với Đội quản lý thị trường số E - Cục Quản lý thị trường thành phố H tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với Công ty T8 tại 03 địa điểm gồm: Địa điểm số F ngõ B T, phường T, quận H, Hà Nội; Địa điểm số 32 ngõ I, phố H, phường Q, quận H, Hà Nội và địa điểm kho bê tông tại ngõ A V, quận H, Hà Nội. Kết quả thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- 5.254 sản phẩm là phụ tùng ô tô các loại do nước ngoài sản xuất có gắn nhãn hiệu Honda gồm: 4.100 chiếc giảm xóc các loại, 314 chiếc lọc điều hòa các loại, 258 chiếc dây curoa các loại, 150 chiếc giàn nóng các loại, 140 bộ má phanh các loại, 100 chiếc lọc gió động cơ các loại, 80 chiếc gạt mưa các loại, 74 chiếc cài ba đờ sóc các loại, 38 chiếc lọc xăng các loại và 1 số tem nghi giả mang nhãn hiệu Honda.

- Thu giữ của T số tiền 400.000.000 đồng, 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu Acer Aspire XC 885 màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Sam sung Galasy A22 màu xanh, 01 điện thoại di động Sam sung Galasy Note 10 Lite màu bạc. Thu của H1: 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh.

Đối với các đồ vật, tài liệu thu giữ nêu trên, đại diện Công ty L3 và Liên D1 (là đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của Công ty H3 là chủ sở hữu nhãn hiệu Honda đang được bảo hộ tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 44820 do Cục sở hữu trí tuệ - Bộ K và công nghệ cấp) xác nhận:

- Có 5.136 sản phẩm phụ tùng ô tô đang tạm giữ gồm: 4.030 chiếc giảm xóc các loại, 314 chiếc lọc điều hòa các loại, 220 chiếc dây curoa các loại, 150 chiếc giàn nóng các loại, 140 bộ má phanh các loại, 100 chiếc lọc gió động cơ các loại, 80 chiếc gạt mưa các loại, 64 chiếc cài ba đờ sóc các loại, 38 chiếc lọc xăng các loại, có đặc điểm: phong chữ, cách thể hiện logo Honda trên tem sản phẩm không đúng theo tiêu chuẩn của hàng chính hãng, theo các dấu hiệu phân biệt giữa hàng giả và hàng thật do công ty H3 cung cấp, các sản phẩm phụ tùng ô tô này không phải là hàng do Công ty H3 sản xuất hoặc cho phép sản xuất.

- Có 118 sản phẩm phụ tùng ô tô có gắn nhãn hiệu HONDA là sản phẩm thật (hàng chính hãng do Công ty H3 sản xuất), gồm: 70 chiếc giảm xóc các loại, 38 chiếc dây curoa các loại, 10 chiếc ba đờ sóc các loại.

Ngoài các đồ vật, tài liệu bị thu giữ như trên, có 21 chiếc lọc gió động cơ các loại (không có gắn nhãn hiệu - hàng trơn chưa dán tem Honda) chưa xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã trưng cầu giám định chi tiết tem in nhãn hiệu Honda dán trên các vỏ hộp sản phẩm phụ tùng ô tô đối với 1.021 sản phẩm giảm xóc ô tô các loại (theo 06 mã sản phẩm: 52611T9AT03, 51605SV4A02, 51621T9AT03, 51621TEAT01, 52611SV4A02, 52611TEAT11) đã thu giữ trong quá trình khám xét. Tại Bản kết luận giám định số 3376/KL-KTHS ngày 01/06/2023 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận:

“Chi tiết in logo nhãn hiệu “Honda” trên tem được dán trên bao bì các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A6) với chi tiết in logo nhãn hiệu “Honda” trên tem được dán trên bao bì các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M4) và trên các tem mẫu so sánh (Ký hiệu M5, M6) không được in ra từ cùng một biểu mẫu”.

Ngày 17/1/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã tiến hành trưng cầu giám định V2 – Bộ C1 giám định tất cả số mẫu phụ tùng đã thu giữ của Nguyễn Thị Thu T. Tại bản Kết luận giám định số 475/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của V2 - Bộ C1, kết luận như sau:

+ Các mẫu vật gửi giám định có ký hiệu từ A2; A12; A15; A21; A36; A37; A38; A40; A42; A44; A47; A50; A60; A61; A64; A65; A66; A67; A68 và A70 khác với mẫu so sánh tương ứng.

+ Các mẫu vật giám định A5; A22 có cùng các thông số kỹ thuật và đặc điểm với mẫu so sánh tương ứng như: Kích thước, hình dạng, màu sắc, cấu tạo bên ngoài, khối lượng và các ký tự đóng chìm trên sản phẩm thể hiện model, nơi sản xuất có cùng đặc điểm.

+ Các mẫu vật gửi giám định A1; A3; A4 từ A6 đến A11; A13; A14; từ A16 đến A20; từ A23 đến A35; A39; A41; A43; A45; A46; A48; A49; từ A51 đến A59; A62; A63; A69; A71 và A72 không thực hiện do không có mẫu so sánh”.

Đối với số tem chưa dán bị thu giữ. V2 - Bộ C1 có Công văn số 6351 ngày 6 tháng 3 năm 2024, trả lời: “Do không có mẫu so sánh nên căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020; khoản 2 điều 68 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, V2 từ chối thực hiện giám định”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với các đồ vật, tài liệu là tang vật của vụ án. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 43/KL-HĐ ĐGTS ngày 02/04/2024 và Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 44/KL-HĐ ĐGTS ngày 02/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận H kết luận:

“- 1.424 sản phẩm phụ tùng ô tô nhãn hiệu HONDA có tổng giá trị là: 482.130.000 đồng. Các sản phẩm trên là sản phẩm mới, chưa qua sử dụng và không phải là sản phẩm do Công ty H2 sản xuất.

- 3.699 sản phẩm phụ tùng ô tô nhãn hiệu HONDA có tổng giá trị là: 2.306.400.000 đồng. Các sản phẩm trên là sản phẩm mới, chưa qua sử dụng và không phải là sản phẩm do Công ty H2 sản xuất”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã yêu cầu Công ty L3 và Liên danh cung cấp các thông tin liên quan đến việc bảo hộ nhãn hiệu Honda tại Việt Nam. Công ty L3 và Liên danh có công văn số 2630 ngày 26 tháng 04 năm 2023 thể hiện: “Công ty H3 là chủ sở hữu nhãn hiệu HONDA đang được bảo hộ tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 44820 do Cục sở hữu trí tuệ - Bộ K và công nghệ cấp”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã có văn bản gửi Cục S - Bộ K và Công nghệ về việc bảo hộ nhãn hiệu Honda tại Việt Nam, kết quả: Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ K và Công nghệ đã có công văn phúc đáp số 1184/SHTT-TTTT ngày 15/04/2024 thể hiện: “Phụ tùng ô tô nhãn hiệu Honda được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ K và Công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 0000330, 0044820, 0065701, 00075117, 0093561 và nhãn hiệu đăng ký quốc tế theo Hệ thống madrid tại Việt Nam số 0762837, 1391311”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu T khai nhận: Năm 2013, T mở cửa hàng “Hoàng Tiến” tại địa chỉ số F ngõ B T, phường T, quận H, Hà Nội để kinh doanh các loại phụ tùng ô tô chính hãng. Từ tháng 12/2016, T đứng tên thành lập Công ty TNHH T8 (sau đây gọi tắt là Công ty T8), địa chỉ trụ sở chính tại số F ngõ B T, phường T, quận H, Hà Nội. Công ty đăng ký ngành nghề kinh doanh các loại phụ tùng ô tô chính hãng của nhiều nhãn hiệu khác nhau, trong đó có nhãn hiệu Honda. Đến khoảng cuối năm 2017, đầu năm 2018, do Công ty kinh doanh thua lỗ nên khi có các đối tác người Trung Quốc tên là “Yan – Giảm xóc”, “Li Yang” và “Acura” đến giới thiệu để bán các loại phụ tùng ô tô có giá thành rẻ hơn so với hàng chính hãng (do Công ty H3 sản xuất) và hàng hóa cùng loại mua trôi nổi ở trên thị trường nên T đã lấy thông tin và nhập thử một số sản phẩm của các đối tượng trên về để bán. Từ khoảng cuối năm 2019 cho đến hết năm 2021, do dịch bệnh Covid nên hàng không nhập về được. Do thời gian lâu nên T không nhớ rõ số lượng, chủng loại các mặt hàng trên.

Từ tháng 6 năm 2018, Nguyễn Thị Thu T ký hợp đồng lao động thuê Phan Thị H1 làm kế toán và giao cho H1 quản lý việc xuất nhập hàng hóa của Công ty của Hoàng T3. Quá trình làm việc, T trực tiếp hoặc chỉ đạo H1 liên hệ với “Yan – Giảm xóc”, “Li Yang” và “Acura” đặt mua các sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và các sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu của nhãn hiệu Honda được gia công, sản xuất tại Trung Quốc. T hướng dẫn H1 sử dụng máy điện thoại của H1 bên trong có sim số 0398168054 để tải phần mềm Wechat sau đó đăng nhập trên máy tính của Công ty T8 và điện thoại của H1 dùng để nhắn tin liên hệ đặt mua của “Yan – Giảm xóc”, “Li Yang” và “Acura” các sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và các sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu của nhãn hiệu Honda. Thông thường hàng hoá là giảm xóc ô tô sẽ đặt mua của “Yan – Giảm xóc”, các loại phụ tùng ô tô còn lại sẽ đặt mua của “Li Yang” hoặc “Acura”. Cụ thể:

Nguyễn Thị Thu T chỉ đạo Phan Thị H1 liên hệ với “Li Yang” và “Acura” qua phần mềm Wechat để mua các hàng hoá gồm lọc gió, lọc điều hoà, dây Curoa, cài ba đờ sóc, gạt mưa, lọc xăng, má phanh, giàn nóng... (là các sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu của nhãn hiệu Honda). Việc trao đổi mua bán hàng và thanh toán tiền hàng do T trực tiếp liên hệ với “Acura”. H1 có nhiệm vụ khi T cần hàng hoá là loại phụ tùng ô tô Honda giả nào H1 sẽ liên hệ với “Li Yang” và “Acura” để trao đổi về chủng loại và số lượng hàng hoá sau đó gửi ảnh xác nhận thanh toán tiền hàng do Thuỷ cung cấp để H1 gửi cho “Li Yang” và “Acura”. Hàng hóa do “Li Yang” và “Acura” gửi về bao gồm 01 loại có dán sẵn tem Honda giả và 01 loại là hàng trơn không dán tem nhãn sẽ được gửi kèm tem Honda giả về để phía Việt Nam tự dán khi khách mua hàng có yêu cầu. Toàn bộ số hàng hóa được vận chuyển về Việt Nam theo đường bộ tiêu ngạch nên không có hóa đơn, chứng từ hợp pháp kèm theo.

Đối với hàng hoá là giảm xóc ô tô các loại giả nhãn hiệu Honda, T yêu cầu H1 gửi thông tin (bản ảnh chụp thực tế, số đo,...) sản phẩm giảm xóc mang nhãn hiệu Honda là hàng thật được mua tại Công ty Cổ phần D2 – Chi nhánh P1 qua phần mềm Wechat cho “Yan – Giảm xóc” để “Yan – Giảm xóc” làm theo mẫu hàng thật. Riêng đối với một số loại phụ tùng giảm xóc có sẵn ở Trung Quốc giống với mẫu sản phẩm Honda tại Việt Nam thì không cần gửi mẫu. Căn cứ thỏa thuận, “Yan – Giảm xóc” sẽ sản xuất các sản phẩm mẫu rồi gửi lại, khi T đồng ý thì “Yan – Giảm xóc” sẽ sản xuất sau đó chuyển về Việt Nam đồng thời làm các giấy tờ (Co, I,...) và gửi file qua phần mềm Wechat để T xem trước sau đó gửi bản cứng (bản giấy) về để T để làm thủ tục thông quan hàng hóa.

Khi làm thủ tục nhập khẩu, Nguyễn Thị Thu T mở tờ khai làm thủ tục nhập khẩu tại Cơ quan Hải quan cảng H với nội dung là hàng phụ tùng ô tô nói chung, không mang nhãn hiệu cụ thể mà chỉ ghi nơi sản xuất như theo hợp đồng ngoại thương. Phương thức thanh toán được thực hiện như sau: Đối với hàng chính ngạch sẽ thanh toán thông qua hệ thống thanh toán quốc tế của các Ngân hàng C2 (V3) và Ngân hàng Á (A), đối với các sản phẩm còn lại, việc thanh toán theo yêu cầu của “Li Yang” thông qua tài khoản ngân hàng với người phụ nữ tên T5 (T không quen biết và không nhớ số tài khoản của T5). Ngoài những chi phí do Nhà nước quy định về việc nhập khẩu hàng hoá thì T không mất khoản phí nào khác.

Toàn bộ số hàng hóa phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu của nhãn hiệu Honda được gia công, sản xuất tại Trung Quốc, sau khi nhận về T chủ yếu cất giữ tại kho của Công ty T8 tại địa chỉ số C ngõ I, phố H, phường Q, quận H, Hà Nội hoặc Kho bê tông tại địa chỉ ngõ A V, phường V, quận H, Hà Nội. Do quá trình kinh doanh bao gồm vừa mua bán các sản phẩm phụ tùng ô tô chính hãng, ngoài ra còn bán các sản phẩm là hàng giả nhãn hiệu Honda và sản phẩm hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu của nhãn hiệu Honda được gia công, sản xuất tại Trung Quốc như: Lọc gió động cơ; giảm sóc; giàn nóng; lọc gió điều hòa; gạt mưa; dây curoa... nên khi bán hàng T chủ động tư vấn để khách hàng phân biệt rõ về giá cả đối với 02 loại mặt hàng là hàng chính hãng của H3 và hàng không chính hãng do Trung Quốc sản xuất để khách lựa chọn vì hàng chính hãng giá sẽ cao hơn hàng

không chính hãng. Sau khi thỏa thuận hàng mới được lấy từ kho chuyển đến cho khách hàng. Việc kinh doanh phụ tùng ô tô chính hãng, các phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và xâm phạm quyền sở hữu của nhãn hiệu Honda chỉ diễn ra với số lượng ít, quá trình kinh doanh còn bị gián đoạn bởi dịch bệnh Covid nên T không nhớ chính xác số lượng hàng, chỉ nhớ cho đến khi bị bắt, số tiền đã thu lời từ việc bán hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu nhãn hiệu của H3 là khoảng 50.000.000 đồng. Đối với số hàng mới nhập về nhưng chưa bán được thì đã bị Cơ quan Công an thu giữ. Do công ty chủ yếu bán lẻ phụ tùng cho khách nên T không nhớ được tên khách đã mua hàng của công ty.

Tại Cơ quan điều tra Phan Thị H1 khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Thu T. H1 nhận thức được nhãn hiệu Honda là nhãn hiệu được bảo hộ tại Việt Nam, việc đặt mua các sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và xâm phạm sở hữu của nhãn hiệu Honda để bán là vi phạm pháp luật nhưng vẫn giúp sức cho T trong việc liên hệ đặt hàng với các đối tượng người Trung Quốc thông qua ứng dụng Wechat và được T trả lương khoảng 10.000.000 đồng/01 tháng kèm theo thưởng doanh số kinh doanh và thâm niên từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng/01 tháng.

Quá trình kinh doanh, ngoài thuê H1 là kế toán thì T còn thuê thêm Lê Thị L2, Lê Thanh T6, Trần Văn N và Lê Văn V phụ giúp công việc tại cửa hàng. Quá trình điều tra xác định L2, T6, N và V chỉ là những người làm công ăn lương, không nhận thức được ngoài việc buôn bán sản phẩm phụ tùng oto chính hãng T còn buôn bán sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và xâm phạm sở hữu của nhãn hiệu Honda nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lê Thị L2, Lê Thanh T6, Trần Văn N và Lê Văn V.

Đối với ông Lê Hoàng T7 là người cùng đứng tên trong giấy phép đăng ký kinh doanh cùng Nguyễn Thị Thu T, quá trình điều tra xác định ông T7 chỉ đứng tên cùng, không trực tiếp kinh doanh và hưởng lợi nhuận, không biết và không liên quan đến việc T buôn bán các sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda và các sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp nhãn hiệu Honda nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với ông Lê Hoàng T7.

Đối với các đối tượng người Trung Quốc có tên “Yan – Giảm xóc”, “Li Yang” và “Acura” là những người liên lạc và bán sản phẩm phụ tùng ô tô cho T và H1. Do T và H1 chỉ biết các đối tượng trên là người Trung Quốc, không biết tên thật và địa chỉ, việc liên lạc mua bán diễn ra qua ứng dụng Wechat, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã gửi công văn đề nghị Phòng PA05 – Công an Thành phố H cung cấp thông tin liên quan đến các tài khoản liên quan đến phần mềm W. Tại Công văn số 2396 ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Phòng PA05 – Công an Thành phố H thể hiện: “Ứng dụng Wechat do nước ngoài quản lý nên không cung cấp được thông tin”, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với người phụ nữ tên T5 là người trung gian nhận tiền thanh toán mua bán phụ tùng ô tô cho Li Yang, do T không nhớ đã chuyển khoản cho T5 qua số tài khoản Ngân hàng nào, hết thời hạn điều tra, do chưa làm rõ được chi tiết bút toán giao dịch, chưa xác định được nhân thân của T5 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận

H đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến đối tượng T5 để tiếp tục xác minh, xử lý.

Đối với các đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cùng với tang vật của vụ án được xác định như sau:

- 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu Acer Aspire XC 885, màu đen, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng; 01 Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A22 màu xanh và 01 Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy Note 10 Lite màu bạc đều đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Thị Thu T, đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Số tiền 400.000.000 đồng là tiền do Nguyễn Thị Thu T vay của ông Hoàng Thanh L1 (SN: 1982; Nơi thường trú: C T, phường B, quận H) để sửa nhà cho bố mẹ để nhưng chưa kịp sửa nhà thì bị công an khám xét, thu giữ.

- 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của H1 là điện thoại T cho H1, đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 124/CT/VKS-HS ngày 10.5.2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Phan Thị H1 bị truy tố về các tội “Buôn bán hàng giả” theo điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” theo điểm đ khoản 2 điều 226 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Luật sư Hoàng Văn T4 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thu T có ý kiến: Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là quá cao. Bị cáo đã khai báo trung thực.

Do tình hình dịch bệnh covid-19 nên hàng hóa không bán được. T đặt vấn đề mua hàng hóa giá rẻ nhập về Việt Nam. Bị cáo mang hàng hóa về Việc N1 chưa kịp tiêu thụ đã bị bắt ngay.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Bị cáo đã tác động gia đình nộp 50 triệu đồng tại cơ quan thi hành án. Bị cáo thật thà khai báo, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo lập công chuộc tội, đề nghị áp dụng điểm u khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có liệt sỹ. Bị cáo có đóng góp từ thiện. Chồng bị cáo bị sơ gan, tiểu đường. Con út bị cáo sinh năm 2010 bị bệnh tự kỷ. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt tội làm giả 2 năm tù, tội xâm phạm 6 tháng tù

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Phan Thị H1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2, 4 điều 192, điểm đ khoản 2 điều 226, điểm b, s, t khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 55, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu T với mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Buôn bán hàng giả cộng với 12 tháng đến 18 tháng tù về tội xâm phạm sở hữu công nghiệp. Tổng hợp hình phạt từ 42 tháng đến 54 tháng tù.

Phạt tiền bị cáo T 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 192, điểm đ khoản 2 điều 226, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 55, điều 38, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Phan Thị H1 với mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Buôn bán hàng giả cộng với 12 tháng đến 18 tháng tù về tội xâm phạm sở hữu công nghiệp. Tổng hợp hình phạt từ 42 tháng đến 54 tháng tù.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 5.136 sản phẩm phụ tùng ô tô gồm: 4.030 chiếc giảm xóc các loại, 314 chiếc lọc điều hòa các loại, 220 chiếc dây curoa các loại, 150 chiếc giàn nóng các loại, 140 bộ má phanh các loại, 100 chiếc lọc gió động cơ các loại, 80 chiếc gạt mưa các loại, 64 chiếc cài ba đờ sóc các loại, 38 chiếc lọc xăng các loại, có đặc điểm: phong chữ, cách thể hiện logo Honda trên tem sản phẩm không đúng theo tiêu chuẩn của hàng chính hãng, theo các dấu hiệu phân biệt giữa hàng giả và hàng thật do công ty H3 cung cấp, các sản phẩm phụ tùng ô tô này không phải là hàng do Công ty H3 sản xuất hoặc cho phép sản xuất.

- Tịch thu tiêu hủy: 21 chiếc lọc gió động cơ các loại (không có gắn nhãn hiệu - hàng tron chưa dán tem Honda) chưa xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu T: 118 sản phẩm phụ tùng ô tô có gắn nhãn hiệu HONDA là sản phẩm thật (hàng chính hãng do Công ty H3 sản xuất), gồm: 70 chiếc giảm xóc các loại, 38 chiếc dây curoa các loại, 10 chiếc ba đờ sóc các loại.

- 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu Acer Aspire XC 885, màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 màu xanh; 01 điện thoại di động S1 10 Lite màu bạc thu giữ của Nguyễn Thị Thu T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh thu giữ của Phan Thị H1 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 400.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền thu lời bất chính, trước phiên tòa bị cáo T đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên lai số 3295 ngày 24/5/2024. Bị cáo H1 đã tự nguyện nộp 30.000.000 đồng để khắc phục hậu quả theo Biên lai số 3142 ngày 18/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h00' ngày 25 tháng 4 năm 2023: Số F ngõ B T, phường T, quận H, Hà Nội; Số 32 ngõ I, phố H, phường Q, quận H, Hà Nội và kho bê tông tại ngõ A V, quận H, Hà Nội. Nguyễn Thị Thu T và Phan Thị H1 đã có hành vi buôn bán hàng giả gồm 1.424 sản phẩm phụ tùng ô tô giả nhãn hiệu Honda có tổng giá trị là: 482.130.000 đồng và hành vi Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thông qua hình thức đặt mua với mục đích để bán 3.699 sản phẩm phụ tùng ô tô cùng tem nhãn hiệu Honda mà Công ty H2 không sản xuất, không cùng tính năng kỹ thuật, công dụng với sản phẩm Công ty H2, tổng giá trị là 2.306.400.000 đồng.

Công ty H2 là chủ sở hữu nhãn hiệu Honda đang được bảo hộ tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 44820 do Cục sở hữu trí tuệ - Bộ K và công nghệ cấp. Quá trình điều tra, đại diện Công ty L3 và Liên D1 là đơn vị được Công ty H3 ủy quyền về các vấn đề sở hữu công nghiệp của H3 tại Việt Nam không yêu cầu bồi thường dân sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Phan Thị H1 đã phạm các tội Buôn bán hàng giả, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 226 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của nhà nước trong quản lý thị trường, xâm phạm quyền được bảo hộ của các doanh nghiệp, các nhà sản xuất kinh doanh, xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng, gây lo lắng cho nhân dân. Các bị cáo biết rõ là hàng giả nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn bán cho người tiêu dùng.

Hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, xâm phạm đến nhãn hiệu hàng hóa đã được Nhà nước bảo hộ.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thị Thu T chưa có tiền án, tiền sự. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có công giúp Cơ quan điều tra phát hiện,

truy bắt 2 đối tượng Trộm cắp tài sản có xác nhận của Công an phường H. Bị cáo đã tác động gia đình nộp 50 triệu đồng khắc phục hậu quả. Hoàn cảnh gia đình bị cáo có con nhỏ bị tự kỷ đang điều trị tại BV T9, chồng bị bệnh. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước. Bị cáo ủng hộ trang thiết bị y tế cho xã T, huyện P, Hưng Yên, ủng hộ học sinh nghèo Phạm Đức P, Trần Thiên V1 tại trường Trung học cơ sở T10, Hưng Yên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Phan Thị H1 chưa có tiền án, tiền sự. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình nộp 30.000.000đồng khắc phục hậu quả. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 5.136 sản phẩm phụ tùng ô tô gồm: 4.030 chiếc giám xóc các loại, 314 chiếc lọc điều hòa các loại, 220 chiếc dây curoa các loại, 150 chiếc giàn nóng các loại, 140 bộ má phanh các loại, 100 chiếc lọc gió động cơ các loại, 80 chiếc gạt mưa các loại, 64 chiếc cài ba đờ sóc các loại, 38 chiếc lọc xăng các loại, có đặc điểm: phong chữ, cách thể hiện logo Honda trên tem sản phẩm không đúng theo tiêu chuẩn của hàng chính hãng, theo các dấu hiệu phân biệt giữa hàng giả và hàng thật do công ty H3 cung cấp, các sản phẩm phụ tùng ô tô này không phải là hàng do Công ty H3 sản xuất hoặc cho phép sản xuất.

- Tịch thu tiêu hủy: 21 chiếc lọc gió động cơ các loại (không có gắn nhãn hiệu - hàng tron chưa dán tem Honda) chưa xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu T: 118 sản phẩm phụ tùng ô tô có gắn nhãn hiệu HONDA là sản phẩm thật (hàng chính hãng do Công ty H3 sản xuất), gồm: 70 chiếc giám xóc các loại, 38 chiếc dây curoa các loại, 10 chiếc ba đờ sóc các loại.

- 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu Acer Aspire XC 885, màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 màu xanh; 01 điện thoại di động S1 10 Lite màu bạc thu giữ của Nguyễn Thị Thu T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh thu giữ của Phan Thị H1 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 400.000.000đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền thu lời bất chính, trước phiên tòa bị cáo T đã tự nguyện nộp 50.000.000đồng để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên lai số 3295 ngày 24/5/2024. Bị cáo H1 đã tự nguyện nộp 30.000.000đồng để khắc phục hậu quả theo Biên lai số 3142 ngày 18/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên Tòa không giải quyết.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Phan Thị H1 phạm các tội: “**Buôn bán hàng giả**” và “**Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp**”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 192, điểm đ khoản 2 điều 226, điểm b, s, t khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 328, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Thị Thu T **30 (ba mươi) tháng tù** về tội Buôn bán hàng giả cộng với **06 (sáu) tháng tù** về tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung cho 2 tội là **36 (ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27.4.2023.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 192, điểm đ khoản 2 điều 226, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phan Thị H1 **30 (ba mươi) tháng tù** về tội Buôn bán hàng giả cộng với **06 (sáu) tháng tù** về tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung cho 2 tội là **36 (ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27.4.2023.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 5.136 sản phẩm phụ tùng ô tô gồm: 4.030 chiếc giảm xóc các loại, 314 chiếc lọc điều hòa các loại, 220 chiếc dây curoa các loại, 150 chiếc giàn nóng các loại, 140 bộ má phanh các loại, 100 chiếc lọc gió động cơ các loại, 80 chiếc gạt mưa các loại, 64 chiếc cài ba đờ sóc các loại, 38 chiếc lọc xăng các loại, có đặc điểm: phong chữ, cách thể hiện logo Honda trên tem sản phẩm không đúng theo tiêu chuẩn của hàng chính hãng, theo các dấu hiệu phân biệt giữa hàng giả và hàng thật do công ty H3 cung cấp, các sản phẩm phụ tùng ô tô này không phải là hàng do Công ty H3 sản xuất hoặc cho phép sản xuất.

- Tịch thu tiêu hủy: 21 chiếc lọc gió động cơ các loại (không có gắn nhãn hiệu - hàng tron chưa dán tem H3) không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu T: 118 sản phẩm phụ tùng ô tô có gắn nhãn hiệu HONDA là sản phẩm thật (hàng chính hãng do Công ty H3 sản xuất), gồm: 70 chiếc giảm xóc các loại, 38 chiếc dây curoa các loại, 10 chiếc ba đờ sóc các loại.

- 01 cây máy tính để bàn nhãn hiệu Acer Aspire XC 885, màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 màu xanh; 01 điện thoại di động S1 10 Lite màu bạc thu giữ của Nguyễn Thị Thu T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh thu giữ của Phan Thị H1 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 400.000.000đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000.000đồng tiền thu lợi bất chính bị cáo T tự nguyện nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên lai số 3295 ngày 24/5/2024.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 30.000.000đồng bị cáo H1 tự nguyện nộp khắc phục hậu quả theo Biên lai số 3142 ngày 18/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 241/2024 ngày 9/5/2024 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/6/2024 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

